|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT LÀO CAI  **TRƯỜNG THCS CỐC SAN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**  **Năm học: 2021 – 2022**  **MÔN: CÔNG NGHỆ 8**  *(Thời gian 45 phút - không kể thời gian giao đề)* |

**I/. TRẮC NGHIỆM (2®iÓm)**

***Viết chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:***

**Câu 1 (0,5 điểm). Kim loại đen là kim loại có thành phần chủ yếu là:**

A. Sắt (Fe) C. Cacbon(C)

B. Nhôm (Al) D. Đồng (Cu)

**Câu 2 (0,5 điểm). Dụng cụ tháo lắp:**

A. Ke vuông C. Thước cặp

B. Cờ lê dẹt D. Mỏ lết

**Câu 3 (1,0 điểm). Chọn các chữ cái cột C điền vào cột B cho đúng với khái niệm các mối ghép sau ra giấy kiểm tra:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cột A** | **Cột B** | **Cột C** |
| 1. Mối ghép cố định  2. Mối ghép tháo được  3. Mối ghép không tháo được  4. Mối ghép động | 1………..  2…….....  3………..  4……...... | A. là mối ghép mà khi tháo rời chi tiết không phải phá hủy chi tiết ghép  B. là mối ghép để tháo rời các chi tiết cần phải phá hủy chi tiết ghép  C. là mối ghép mà các chi tiết được ghép với nhau có thể chuyển tương đối với nhau  D. là mối ghép mà các chi tiết được ghép với nhau không có sự chuyển động tương đối với nhau |

**II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)**

**Câu 4 (2,0 điểm).** Em hãy cho biết đặc điểm của chất dẻo nhiệt rắn?

**Câu 5 (3,0 điểm).**

a. Trình bày cấu tạo, nguyên lí làm việc của cơ cấu tay quay – thanh lắc.

b. Lấy ví dụ về một số cơ cấu biến đổi chuyển động

**Câu 6 (1,0 điểm).** Xích xe đạp có được coi là chi tiết máy không ?Tại sao?

**Câu 7 (2,0 điểm). Chủ đề : Dụng cụ cơ khí**

Các sản phẩm cơ khí rất đa dạng được làm ra từ nhiều cơ sở sản xuất, chúng gồm nhiều chi tiết lắp ghép lại với nhau và mỗi loại dụng cụ cơ khí có cấu tạo, có chức năng khác nhau như cờ lê, mỏ lết, búa, tua vít, kìm, thước lá, thước cặp….

**Câu hỏi**: Từ việc quan sát từ thực tế hoặc đã được sử dụng, em hãy mô tả cấu tạo và nêu chức năng của hai dụng cụ tháo lắp ?

**Hướng dẫn chấm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần trắc nghiệm** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1**.  - Mức đầy đủ: A, C  - Mức không đầy đủ: khoanh A hoặc C  - Mức không tính điểm: không khoanh được đúng  **Câu 2**.  - Mức đầy đủ: B,D  - Mức không đầy đủ: khoanh B hoặc D  - Mức không tính điểm: không khoanh được đúng  **Câu 3**. Điền( Mỗi ý được 0,25đ)  1 – D 2 – A 3 – B 4 - C | 0,5  0,25  0,5  0,25  1,0 |
| **Phần tự luận** | **Câu 4.** Đặc điểm của chất dẻo nhiệt rắn  - Chất dẻo nhiệt là loại chất dẻo cỏ nhiệt độ nóng chảy cao  - Nhẹ, dẻo, không dẫn điện, không bị ô xi hóa, ít bị hóa chất tác dụng.  - Chất dẻo nhiệt dễ pha màu, không khả năng chế biến lại.  - Thường được dùng nhiều trong sản xuất đồ dùng gia đình. | 0,5  05  0,5  0,5 |
| **Câu 5**  a. Cấu tạo, nguyên lí làm việc của cơ cấu tay quay – thanh lắc.  + Cấu tạo: Tay quay, thanh truyền, thanh lắc, giá đỡ  + Nguyên lí làm việc: Khi tay quay quay đều quanh trục cố định, thông qua thanh truyền làm thanh lắc lắc qua lắc lại quanh trục cố định một góc nào đó  b. Ví dụ về một số cơ cấu biến đổi chuyển động: cơ cấu tay quay – con trượt, cơ cấu bốn khâu bản lề | 0,5  2,0  0,5 |
| **Câu 6**  Xích xe đạp được coi là chi tiết máy vì việc phân loại chi tiết máy là tương đối, trong chiếc xe đạp xích coi là chi tiết, trong nhà máy sản xuất thì xích là cụm chi tiết | 1,0 |
|  | **Câu 7**. Mô tả cấu tạo và nêu chức năng của dụng tháo lắp: Mỏ lết, tua vít  \* Mức đầy đủ  + Mỏ lết  - Cấu tạo: mỏ động, mỏ tĩnh, chốt xoay, thân mỏ lết  - Chức năng: Dùng để tháo lắp các chi tiết như bu lông, đai ốc...  + Tua vít  - Cấu tạo: phần đầu, thân  - Chức năng: Dùng để tháo lắp chi tiết phần đầu có xẻ rãnh  \* Mức không đầy đủ: trả lời thiếu 1 ý trừ 0,5đ  \* Mức không tính điểm: Không trả lời hoặc trả lời sai | 0,5  0,5  0,5  0,5 |